

Số: 11 /BC-CT

Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Năm báo cáo: Năm 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.
- Tên tiếng Anh: Ha Tinh Water Supply Joint Stock Company
- Tên viết tắt: HAWASU. JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh số: 3000101973
- Vốn điều lệ: 204.008.930.000 đồng .
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 204.008.930.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở: Số 01 đường Nguyễn Hoàng Từ, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- Điện thoại: (84-39) 3685 868
- Fax: (84-39) 3886 680
- Website: www.capnuochatinh.vn
- Email: capnuochatinh@gmail.com
- Mã cổ phiếu: HTW
- Logo Công ty:



Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh tiền thân là Nhà máy nước Thị xã Hà Tĩnh được thành lập theo Quyết định số: 1177/1990/QĐ-UB ngày 30/5/1990 của UBND tỉnh Hà Tĩnh, có nhiệm vụ cung cấp nước sạch cho nhân dân thị xã Hà Tĩnh. Để phù hợp với quy mô phát triển của ngành nước và tăng cường công tác quản lý, nhằm đáp ứng nhu cầu cấp nước cho sản xuất và đời sống ngày càng tăng của thị xã Hà Tĩnh và các vùng phụ cận, ngày 24/01/1997 UBND tỉnh Hà Tĩnh có Quyết định số 70/QĐ-UBND về việc thành lập Công ty cấp nước Hà Tĩnh. Công ty là doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động công ích có chức năng, nhiệm vụ: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại trung tâm văn hóa chính trị và các vùng phụ cận thị xã Hà Tĩnh.

Năm 2010, để đáp ứng được nhu cầu phát triển của doanh nghiệp, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 09/6/2010 chuyển đổi Công

ty Cấp nước Hà Tĩnh thành công ty TNHH Một thành viên Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh. Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình mới kể từ ngày 01/7/2010.

Năm 2013, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và các Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 26/02/2013, Quyết định số 3359/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc thực hiện cổ phần hóa và phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh, công ty đã tiến hành các bước theo quy định để chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần. Sau khi hoàn thành các nội dung công việc cổ phần hóa theo quy định, ngày 21/5/2015 Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh đã tổ chức Đại hội cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh, bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo mô hình công ty cổ phần.

Năm 2016 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gặp không ít khó khăn về vốn, thiết bị nhưng đã phát huy tính chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn nên vẫn đảm bảo sản xuất kinh doanh, cung cấp nước sạch cho địa bàn toàn tỉnh. Cùng sự phấn đấu, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện của các cơ quan ban ngành, hiện nay Công ty có 10 nhà máy sản xuất nước sạch với tổng công suất: 58.100m³/ngày đêm, đang phục vụ cấp nước sạch cho 59.486 hộ khách hàng trên địa bàn tỉnh và duy trì, đảm bảo công ăn việc làm cho 374 cán bộ công nhân viên.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất và kinh doanh nước sạch; kiểm định đồng hồ đo nước sạch
- Thi công xây dựng, lắp đặt, cải tạo các công trình cấp, thoát nước

*** Ngành nghề kinh doanh khác:**

- Kinh doanh các loại vật tư, thiết bị chuyên ngành cấp thoát nước và xây dựng
- Tư vấn lập dự án đầu tư, Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế thi công, Thẩm tra thiết kế - dự toán, giám sát thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp, thoát nước và xây dựng dân dụng;

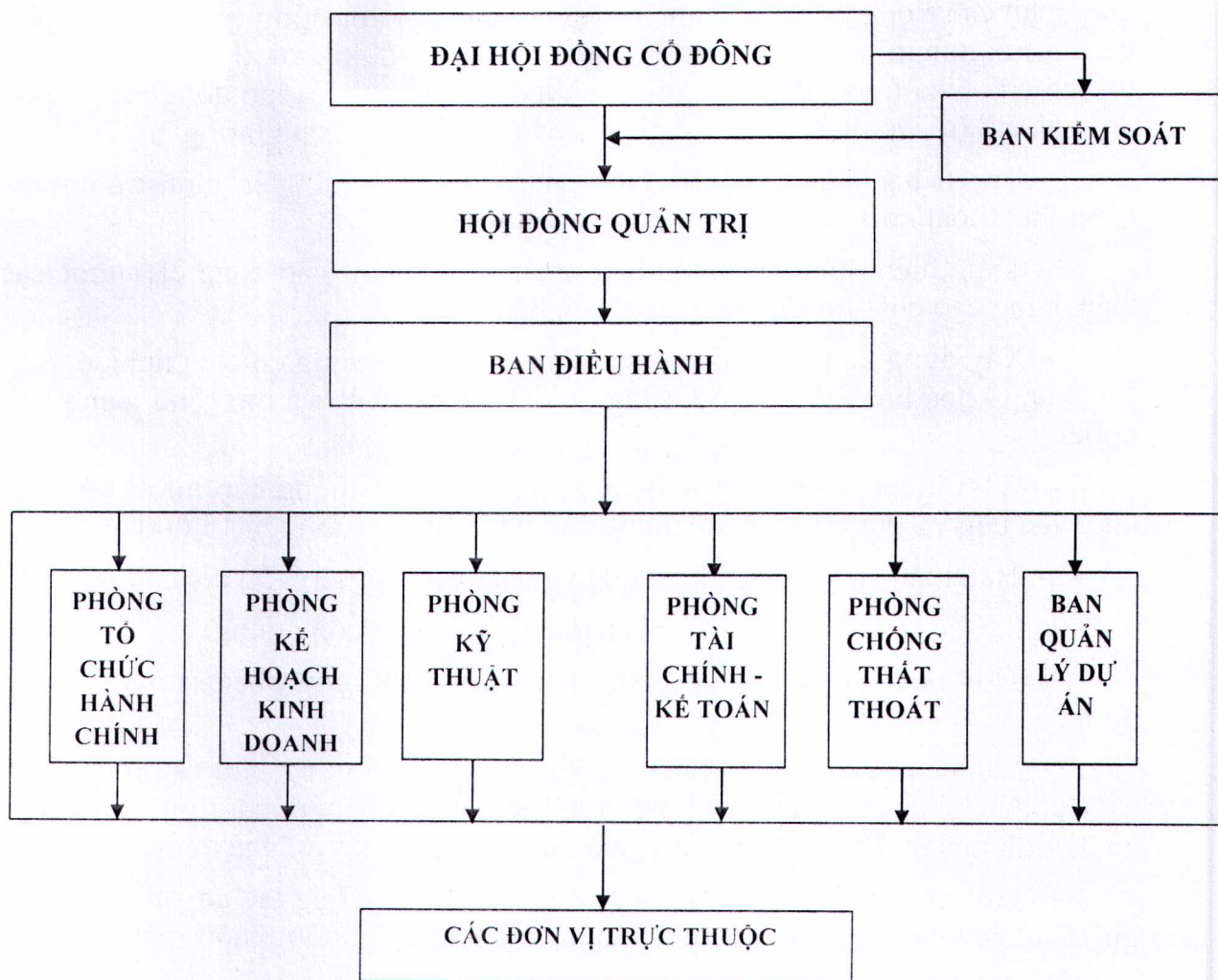
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp

- Sản xuất, kinh doanh nước uống tinh khiết đóng chai, đá lạnh

2.2. Địa bàn kinh doanh: Khu vực thành phố Hà Tĩnh và các huyện trong tỉnh Hà Tĩnh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển:

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tái cấu trúc và xây dựng Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

- Xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ tốt, sức cạnh tranh cao.

- Xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh giỏi.

- Xây dựng doanh nghiệp thành một đơn vị đi đầu trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ công ích và dân sinh, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống

- Không ngừng phát triển các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Công ty nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của nhà nước, cổ đông và cán bộ nhân viên.

- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong Công ty.

- Đóng góp cho ngân sách nhà nước và xã hội.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là doanh nghiệp hoạt động SXKD với lĩnh vực kinh doanh chính là sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt,

sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại trung tâm văn hóa chính trị và các vùng phụ cận trong tỉnh Hà Tĩnh. Trong những năm qua công ty luôn xác định tốt vị trí, vai trò, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình đối với xã hội, thực hiện hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp - khách hàng - người lao động và trách nhiệm đối với xã hội. Do đó chiến lược phát triển của công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện các biện pháp, giải pháp chuyên môn trong công tác giảm thất thoát nước.

- Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành và mở rộng mạng lưới cấp nước.

- Tìm kiếm nguồn vốn mở rộng, nâng cấp hệ thống cấp nước TP. Hà Tĩnh GD3 lên đến 75.000m³/ngđ, hệ thống cấp nước Hồng Lĩnh lên 15.000m³/ngđ.

- Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn công ty.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện tốt công tác giảm thất thoát nước góp phần bảo vệ tài nguyên nước.

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, đáp ứng nhu cầu nước sạch của các hộ khách hàng và chấp hành nghiêm các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước.

- Trong nhiều năm qua công ty luôn chú trọng công tác an sinh xã hội, tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

5. Các rủi ro:

- Sản phẩm chủ lực của công ty là nước sạch phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, giá bán sản phẩm do nhà nước điều tiết và quyết định. Nhưng từ năm 2012 đến nay giá bán nước sạch chưa được điều chỉnh, do đó giá bán chưa bù đắp được so với giá thành sản xuất.

- Hệ thống mạng cấp nước của các chi nhánh các huyện sau khi sáp nhập vào công ty hiện nay đã cũ và hỏng nhiều do đó dẫn đến tỷ lệ thất thoát cao.

- Các hộ khách hàng ở các huyện có xu hướng tiết kiệm chi tiêu, gia tăng sử dụng nước giếng do đó ảnh hưởng đến việc thực hiện chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lợi nhuận của công ty.

- Việc cải tạo, đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước và đề án chống thất thoát đòi hỏi phải có nguồn kinh phí lớn, do đó việc tìm kiếm các nguồn vốn đầu tư gặp nhiều khó khăn.

II. Tình hình hoạt động trong năm

- Kết quả hoạt động sản xuất trong năm 2016

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2015	KH 2016	TH 2016	Tỷ lệ so với (%)	
						2015	KH
1	Tổng số khách hàng	Hộ	55.599	58.436	59.357	106.8	101.6

	sử dụng nước sạch						
2	Tổng số lao động	Người	392	391	388	98,9	99,2
	- Trong đó LĐ sản xuất nước	Người	351	352	354	100,8	100,6
3	Năng suất lao động	1.000 m3	27,75	29,44	30,09	108,44	102,21
4	TNBQ người LĐ	Tr.d/ng/th	6,311	6,464	6.500	103	100,6
5	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m3	9.324,7	10.070	10.353,1	111,02	102,8
6	Tỷ lệ thất thoát nước	%	22,4	21%	23%	102,6	109,5
7	Tổng doanh thu	Tr.đ	99.473,3	90.563	89.840,1	90,3	99,2
	Trong đó: - nước sạch - Xây lắp	Tr.đ	65.807,9 29.843	70.863 16.000	72.886,2 11.766,4	110,8 39,4	102,8 73,5
8	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	(4.268,2)	(14.209)	(3.061,9)		
9	Nộp ngân sách	Tr.đ	7.970	10.259	9.202,5	115,5	89,7

*** Ghi chú:** Thực hiện của công ty năm 2015 ở trên bao gồm cả giai đoạn chưa cổ phần hoá từ 1/1/2015 – 10/6/2015 và sau khi cổ phần hoá từ 11/6/2015 – 31/12/2015.

Năm 2016, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu hoạt động SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Sản lượng nước thương phẩm thực hiện vượt so với kế hoạch đề ra là 2,8% tăng trưởng so với thực hiện 2015 là 11%

- Tổng doanh thu thực hiện đạt 99,2% so với kế hoạch, trong đó:

+ Doanh thu nước sạch tăng so với kế hoạch là 2.8%; tăng so với thực hiện năm 2015 là 10,8%.

+ Doanh thu xây lắp chỉ đạt 73,5% so với kế hoạch và đạt 39,4% so với thực hiện năm 2015 do công tác đầu tư gặp nhiều khó khăn về tìm kiếm công trình, về vốn và các nguồn lực khác.

- Tỷ lệ thất thoát nước tăng 9,5 % so với kế hoạch do:

+ Khi xây dựng kế hoạch năm 2016 đang trong thời điểm công ty xây dựng giá nước và có lập phương án chống thất thoát. Nhưng đến thời điểm hiện nay giá nước chưa được điều chỉnh do đó chưa có nguồn kinh phí để thực hiện.

+ Năm 2016 công tác chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới, nâng cấp Quốc lộ 1A, các công trình cấp nước của các huyện thị đã xuống cấp là những yếu tố ảnh hưởng làm thất thoát nước tăng.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2016 lỗ 3,061 tỷ đồng, giảm lỗ so với kế hoạch đề ra là 11,148 tỷ đồng và giảm so với thực hiện năm 2015 là 1,207 tỷ đồng do:

+ Giá bán nước từ năm 2012 đến nay chưa được điều chỉnh, nhằm để cân đối thu, chi, công ty đã cố gắng tăng sản lượng, tăng doanh thu, giảm chi phí...

+ Năm 2016, một số nội dung chưa thực hiện được theo kế hoạch đã đề ra do không có nguồn như: Chi phí thay thế đồng hồ đến niên hạn; Chi phí tiền ăn giữa ca; Các chi phí đầu tư, cải tạo nâng cấp hệ thống cấp nước, chi phí chống thất thoát, chi phí khấu hao TSCĐ... Nhưng đơn vị không thực hiện được do giá nước chưa được điều chỉnh nên không có nguồn tài chính.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật

- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ, lương và thu nhập ổn định vượt kế hoạch đề ra.

1. Tổ chức và nhân sự:

1.1. Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Ngọc Vinh	Giám đốc
2	Phạm Quang Sơn	Phó Giám đốc
3	Trần Văn Hóa	Phó Giám đốc
4	Trần Thị Kim Oanh	Kế toán trưởng

1.1.1 Giám đốc Công ty: Ông Võ Ngọc Vinh .

Họ và tên: **VÕ NGỌC VINH**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 25/02/1971
 Quốc tịch: Việt Nam
 Địa chỉ thường trú: Số nhà 02, ngõ 14, đường Nguyễn Huy Tự, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
 CMND số: 184126996 Ngày cấp: 12/03/2011 Nơi cấp: Hà Tĩnh
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng – Chuyên ngành Cấp thoát nước
 Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1991 – 12/2003	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Cán bộ
01/2004 – 02/2009	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Trưởng phòng Kỹ thuật
03/2009 – 03/2011	BQL Dự án cấp nước Hà Tĩnh giai đoạn 2	Giám đốc
04/2011 – 12/2011	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc công ty kiêm GD BQL DA
01/2012 – 10/2013	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc công ty

11/2013 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 7.542.277 cổ phần
- + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền : 7.534.277 cổ phần
- + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 8.000 cổ phần

1.1.2. Phó Giám đốc Công ty: Ông Phạm Quang Sơn

Họ và tên: **PHẠM QUANG SƠN**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 20/02/1964
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Khối phố 3, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh
CMND số: 183956152 Cấp ngày 25/06/2009 Nơi cấp: Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa: 10/10
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1987 – 12/1989	Nông trường Thạch Ngọc	Cán bộ kỹ thuật
1/1990 – 12/1996	Công ty thủy nông Kẻ Gỗ	Tổ trưởng
1/1997 – 9/1998	Công ty đường Linh Cảm	Cán bộ kỹ thuật
10/1998 – 12/1998	Công ty đường Linh Cảm	Phó trưởng phòng Kỹ thuật
01/1999 – 9/2000	Công ty đường Linh Cảm	Trưởng phòng Kỹ thuật
10/2000 – 12/2003	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Cán bộ kỹ thuật
01/2004 – 5/2008	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó trưởng phòng Kỹ thuật
6/2008 – 3/2011	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Trưởng phòng Kỹ thuật
4/2011 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm PGĐ
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm PGĐ

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 3.773.137 Cổ phần
 + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền: 3.767.137 cổ phần
 + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 6.000 cổ phần

1.1.3. Phó Giám đốc Công ty: Ông Trần Văn Hóa

Họ và tên: **TRẦN VĂN HÓA**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 08/04/1974
 Quốc tịch: Việt Nam
 Địa chỉ thường trú: Khối phố 7, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
 CMND số: 183311235 Ngày cấp: 01/12/1999 Nơi cấp: Hà Tĩnh
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2003 – 10/2013	Công ty Điện lực Hà Tĩnh	Nhân viên
11/2013 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm Phó GD

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 3.773.137 Cổ phần
 + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền: 3.767.137 cổ phần
 + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 6.000 cổ phần

1.1.4. Kế toán trưởng Công ty: Bà Trần Thị Kim Oanh

Họ và tên: **TRẦN THỊ KIM OANH**
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 10/10/1964
 Quốc tịch: Việt Nam
 Địa chỉ thường trú: Khối số 6, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
 CMND số: 184226738 Ngày cấp: 04/01/2013 Nơi cấp: Hà Tĩnh
 Trình độ văn hóa: 10/10
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1981 – 12/1993	Công ty Xây dựng số 7 Nghệ An	Kế toán
01/1994 – 10/2000	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Phó trưởng phòng Kế toán
11/2000 – 6/2010	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Kế toán trưởng
7/2010 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Thành viên HĐTV kiêm Kế toán trưởng
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 3.773.137 Cổ phần
- + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền: 3.767.137 cổ phần
- + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 6.000 cổ phần

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2016, Ban điều hành không có thay đổi về nhân sự.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty:

Tổng số lao động có tên trong danh sách lao động thường xuyên tại Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là 374 người.

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.

Người lao động trong công ty được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật Nhà nước hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2016:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Dự án nâng công suất nhà máy nước Bộc Nguyên từ 24.000 m³/ngày đêm lên 30.000 m³/ngày đêm
- Dự án cấp nước sinh hoạt Xã Thạch Tân và xã Xuân Viên
- Dự án cấp nước cụm công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên.
- Dự án di dời các tuyến ống do Dự án mở rộng Quốc lộ 1A đoạn qua thành phố Hà Tĩnh.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có các công ty con liên kết

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015 Từ ngày 11/6/2015 - 31/12/2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	347.792.262.814	338.780.335.172	(2,6%)
Doanh thu thuần	59.152.829.424	87.305.524.933	47,6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(1.048.661.160)	(3.110.105.142)	196,6%
Lợi nhuận khác	250.249.530	537.732.737	114,9%
Lợi nhuận trước thuế	(798.411.630)	(2.572.372.405)	222,2%
Lợi nhuận sau thuế	(1.338.418.208)	(3.061.873.177)	128,8%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2015 Từ ngày 11/6/2015 - 31/12/2015	Năm 2016	% tăng giảm
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,27	0,79	(37,8%)
+ Hệ số thanh toán nhanh $\frac{\text{TS ngắn hạn} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	1,12	0,71	(36,6%)
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,41	0,42	2,44%
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,71	0,73	2,82%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$	4,77	9,98	109,2%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,17	0,26	52,9%

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,023)	(0,035)	52,2%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,006)	(0,016)	166,6%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,004)	(0,009)	125%
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,018)	(0,036)	100%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh: 20.400.893 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 20.400.893 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có

b) Cơ cấu cổ đông:

Tính đến ngày 31/12/2016 Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh có 368 cổ đông

- Phân loại theo tỷ lệ sở hữu:
 - + Cổ đông lớn: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.
 - + Cổ đông nhỏ: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.
- Phân loại theo tổ chức/cá nhân:
 - + Cổ đông tổ chức: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.
 - + Cổ đông cá nhân: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.
- Phân loại theo khu vực, địa lý:
 - + Cổ đông trong nước: 368 cổ đông, sở hữu 20.400.893 cổ phần chiếm 100% vốn điều lệ.
 - + Cổ đông nước ngoài: Không có
- Phân loại theo thành phần kinh tế:
 - + Cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.
 - + Cổ đông khác: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2016 Công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2016 công ty không có sự mua bán, giao dịch về cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác:

Năm 2016 công ty chưa phát hành chứng khoán.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất nước sạch trong năm bao gồm:

- Nước thô: 13.983.400 m³

- Clor: 439,6 Tr.đ

- Vôi: 59,8 Tr.đ

- PAC: 407 Tr.đ

- Phèn: 462,7 Tr.đ

- Sô đa: 389 Tr.đ

- Gia ven: 35,3 Tr.đ

- Các hóa chất khác: 26,6 Tr.đ

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Điện năng: 6.024,5 Tr.đ

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- Năm 2016 Công ty đã lắp đặt biến tần cho một số thiết bị động lực để sử dụng năng lượng có hiệu quả và hợp lý hơn, đồng thời thay thế các loại bóng đèn đang sử dụng bằng bóng đèn tiết kiệm năng lượng.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); Không

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nước thô dùng để xử lý và sản xuất nước sạch thương phẩm: 13.983.400 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Trong quá trình hoạt động, SXKD công ty luôn chú trọng công tác xả thải, công tác bảo vệ môi trường. Công ty đã xây dựng áp dụng và đã được cấp chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo TCVN ISO 14001:2015.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số Lao động năm 2016: 374 người

- Thu nhập bình quân: 6,5 Tr.đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Trong những năm qua Công ty luôn quan tâm đến chính sách, chế độ cho người lao động, các chế độ của người lao động như khám sức khỏe định kỳ, trang bị bảo hộ lao động, các chế độ nghỉ Lễ, Tết, ốm đau, thai sản: Người lao động được nghỉ theo quy định của pháp luật. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản cũng được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

- Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo ra động lực khuyến khích mỗi cá nhân phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Công ty cũng thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, hiệu quả công tác và thực hiện bình xét, xếp loại lao động hàng tháng để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp. Hằng năm, Công ty thực hiện tổng kết và tuyên dương, khen thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất và đóng góp nhiều cho Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là thu hút người lao động có trình độ, đáp ứng nhu cầu, nâng cao chất sản phẩm và mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn phù hợp, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tinh thần tập thể cao. Các cán bộ quản lý phải có bằng cấp và kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý lãnh đạo nhóm.

Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Tất cả cán bộ, công nhân viên mới gia nhập Công ty đều được đào tạo định hướng để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển của Công ty, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa làm việc trong tổ chức và các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Công ty cũng đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi cán bộ công nhân viên và luôn hết sức tạo điều kiện để họ có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác. Coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố cho sự phát triển, hướng tới khuyến khích mỗi cá nhân phát triển và tin tưởng rằng sự tiến bộ của mỗi cá nhân sẽ thúc đẩy sự phát triển của Công ty.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Trong nhiều năm qua công ty luôn chú trọng công tác an sinh xã hội, tham gia đóng góp với các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2016 công ty cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu hoạt động SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Về cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt và dịch vụ của khách hàng luôn đảm bảo, ổn định chất lượng. Sản lượng nước tiêu thụ năm 2016 là: 10.353.100 m³ tăng 2,8% so với kế hoạch

Tổng doanh thu thực hiện 89,8 tỷ đồng đạt 99,2% so với kế hoạch trong đó:

- Doanh thu nước sạch tăng so với kế hoạch là 2.8%; tăng so với thực hiện năm 2015 là 10,8%.

- Doanh thu xây lắp chỉ đạt 73,5% so với kế hoạch và đạt 39,4% so với thực hiện năm 2015 do công tác đầu tư gặp nhiều khó khăn về tìm kiếm công trình, về vốn và các nguồn lực khác.

Nộp ngân sách: Công ty luôn hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước, nộp đủ và đúng thời hạn theo quy định. Năm 2016 công ty đã nộp ngân sách 9,2 tỷ đồng.

Chế độ và chính sách cho người lao động: sau khi cổ phần hoá đời sống và chế độ của CBCNV toàn công ty được cải thiện tăng lên rõ rệt. Về chế độ tiền lương được thanh toán đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước. Đặc biệt không có người lao động nào phải nghỉ do không có việc làm, người lao động được công ty đóng đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc như: BHXH, BHYT, BHTN và trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo chế độ quy định.

- Những tiến bộ công ty đạt được

Duy trì cấp nước ổn định, đảm bảo chất lượng cho khách hàng

Tỷ lệ thất thoát năm 2016: 23%

Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ trong công tác quản lý cũng như sản xuất. Giúp cho công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp được cải thiện theo chiều hướng hiện đại, có chiều sâu và hiệu quả cao. (các phần mềm tin học và nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm đảm bảo tốt trong công tác sản xuất và cấp nước an toàn).

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

Tổng giá trị tài sản năm 2016 là 338,780 tỷ đồng, tăng so với Quyết định phê duyệt Cổ phần hoá là 44,22 tỷ đồng (Giá trị phê duyệt cổ phần hoá là 294,552 tỷ đồng), là do sau khi cổ phần hóa công ty sáp nhập các dự án nước sạch nông thôn vào công ty quản lý.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 0,79
- Hệ số thanh toán nhanh: 0,71
- Hệ số nợ/Tổng tài sản: 0,42
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: 0,73

Qua các số liệu trên ta thấy công ty sử dụng nguồn vốn hiệu quả, bảo toàn vốn, đảm bảo khả năng chi trả các khoản nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Năm 2016 công ty đã ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý như Văn phòng điện tử, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý khách hàng...Nâng cấp Website của công ty để khách hàng dễ dàng tra cứu các thông tin của công ty và thủ tục lắp đặt nước.

Tiếp tục xây dựng, cải tiến và áp dụng các quy trình vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ban hành các quy chế nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tạo cơ chế thuận lợi trong việc thực hiện nhanh các yêu cầu của khách hàng như lắp đặt, sửa chữa... Ban hành quy định về xử lý trách nhiệm trong công tác chống thất thu, thất thoát, nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên trong việc chống thất thu, thất thoát nước sạch.

4. Kế hoạch phát triển năm 2017

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	11.181
2	Số khách hàng SD nước máy	Hộ	63.086
3	Tỷ lệ thất thoát BQ	%	22,5
4	Doanh thu thuần	Tr.đ	89.713
	- Trong đó DT tiền nước	Tr.đ	78.513
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	(5.950)
6	Nộp ngân sách	Tr.đ	10.051
7	TNBQ người LD	Tr.đ/ng/th	6,74

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2016 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tổ chức SXKD nhưng Hội đồng quản trị đã lãnh đạo toàn công ty vượt qua mọi khó khăn, thách thức để cơ bản hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc:

Trong năm 2016 Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động SXKD của công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty. Kết quả giám sát cho thấy Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đã tổ chức và thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, vì sự ổn định, an toàn và bền vững của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2017:

Năm 2017 được dự báo tình hình SXKD vẫn còn rất nhiều khó khăn, để hoàn thành nhiệm vụ năm 2017, công ty sẽ phải rất nỗ lực phấn đấu và phải có những giải pháp thực hiện rất cụ thể, phù hợp với đặc điểm của công ty. Hội đồng quản trị đưa ra một số giải pháp chung như sau:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong tổ chức hoạt động SXKD.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ CBCNV, người lao động trên cơ sở giữ gìn những giá trị cốt lõi. Tuyển chọn, đào tạo nguồn nhân lực lành nghề và có năng lực chuyên môn cao, đội ngũ cán bộ quản lý có bản lĩnh, hiểu biết pháp luật, đoàn kết.
- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các dự án đầu tư.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Ngọc Vinh	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc
2	Phạm Quang Sơn	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
3	Trần Văn Hóa	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
4	Trần Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng
5	Nguyễn Hữu Hạnh	Thành viên HĐQT - Chủ tịch CĐ

1.1.1 Ông Võ Ngọc Vinh: Chủ tịch HĐQT - Giám đốc

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 1.1.1 (Phần Ban điều hành) nêu trên.

1.1.2 Ông Phạm Quang Sơn: Thành viên HĐQT - Phó giám đốc

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 1.1.2 (Phần Ban điều hành) nêu trên.

1.1.3 Ông Trần Văn Hóa: Thành viên HĐQT - Phó giám đốc

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 1.2.3 (Phần Ban điều hành) nêu trên.

1.1.4 Bà Trần Thị Kim Oanh: Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 1.2.4 (Phần Ban điều hành) nêu trên.

1.2.5 Ông Nguyễn Hữu Hạnh – Thành viên HĐQT - Chủ tịch Công đoàn

Họ và tên: NGUYỄN HỮU HẠNH

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 25/12/1961

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Khối phố 2, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

CMND số: 183244884 Ngày cấp: 12/04/2013 Nơi cấp: Hà Tĩnh

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/1983 – 5/1992	LHXD Thủy lợi KV 2 – Bộ Thủy lợi	Cán bộ vật tư
6/1992 – 12/1998	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Công nhân
01/1999 – 12/1999	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Tổ trưởng
01/2000 – 12/2003	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Phó giám đốc Xí nghiệp trực thuộc công ty
01/2004 – 6/2010	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Giám đốc Xí nghiệp trực thuộc công ty
7/2010 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Trưởng phòng Tổ chức Lao động
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm trưởng phòng TCHC

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch Công đoàn

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 4.000 cổ phần

Số lượng cổ phần đại diện cho UBND Tỉnh Hà Tĩnh: 0 cổ phần

Cổ phần cá nhân nắm giữ: 4.000 cổ phần

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2016 Hội đồng quản trị đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động của công ty, phát huy tối đa nội lực, chỉ đạo Ban điều hành mở rộng hoạt động, ngành nghề tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện cơ bản là đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHCĐ giao. Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động, các quy chế quản lý nội bộ trong hoạt động quản trị. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên, các thành viên Hội đồng quản trị đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị, hành động vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015 HĐQT đã có 9 phiên họp định kỳ nhằm tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo. Ngoài ra HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, các thành viên tham gia đầy đủ và mời Ban kiểm soát tham dự. Các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên tham dự, đảm bảo chất lượng, nội dung.

2. Ban kiểm soát.

2.1 Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Thị Thanh Hải	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Chí Kiên	Thành viên Ban kiểm soát
3	Đặng Hữu Lân	Thành viên Ban kiểm soát

2.1.1 Bà Trần Thị Thanh Hải – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: **TRẦN THỊ THANH HẢI**
Giới tính: Nữ
Ngày tháng năm sinh: 16/05/1967
Quốc tịch: Việt Nam
Địa chỉ thường trú: Xóm Tân Tiến, xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
CMND số: 183014690 Ngày cấp: 22/01/2011 Nơi cấp: Hà Tĩnh
Trình độ văn hóa: 10/10
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/1989 – 9/1992	Trường kinh tế Nghệ An	Nhân viên
10/1992 – 12/1997	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế toán
01/1998 – 12/1998	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế hoạch
01/1999 – 6/2007	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế toán
01/2009 – 12/2013	BQL Dự án cấp nước Hà Tĩnh giai đoạn 2	Kế toán
7/2010 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Kiểm soát viên
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Trưởng ban Kiểm soát

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 4000 cổ phần

2.2.2 Ông Nguyễn Chí Kiên, thành viên BKS

Họ và tên: **NGUYỄN CHÍ KIÊN**
Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 18/12/1987

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: SN 51, đường Huy Cận, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

CMND số: 183580019 cấp ngày 06/07/2009 Nơi cấp: Hà Tĩnh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2010 – 2011	Sở Tài nguyên – Môi trường Hà Tĩnh	Nhân viên
8/2011 – 2/2013	BQL Dự án cấp nước Hà Tĩnh giai đoạn 2	Chuyên viên
03/2013 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Nhân viên
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên BKS kiêm nhân viên BQLDA

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

2.1.2 Ông Đặng Hữu Lân – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: **ĐẶNG HỮU LÂN**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 24/08/1988

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Xã Thạch Lâm, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

CMND số: 183580349 Ngày cấp: 23/07/2004 Nơi cấp: Hà Tĩnh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/2012 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Nhân viên
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên BKS kiêm NV BQLDA

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và hệ thống quản lý của công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện và kế hoạch của Công ty năm 2016, đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Thực hiện giám sát và phối hợp Ban điều hành Công ty tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty. Trực tiếp làm việc với Ban lãnh đạo trong Công ty nhằm phát hiện những rủi ro hoặc những thiếu sót để kiến nghị những giải pháp phù hợp đối với Ban lãnh đạo, điều hành Công ty và các Chi nhánh;

Theo dõi, kiểm tra, đóng góp ý kiến xây dựng quy chế quản lý nội bộ, bộ quy trình kinh doanh nước sạch và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành;

Xem xét việc thực hiện quy trình, trình tự, thủ tục hồ sơ các Dự án đầu tư của Công ty;

Năm 2016 lựa chọn công ty kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh từ thời điểm cổ phần hóa đến ngày 31/12/2016 của công ty, xem xét các chỉ số, tỷ trọng.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tổng lương của HĐQT năm 2016: 996,1 Triệu đồng
- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2016: 263,9 Triệu đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Năm 2016 công ty không phát sinh giao dịch của cổ đông nội bộ.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

- Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA
- Địa chỉ: Phòng 1301 – Chung cư tháp đôi Dầu khí, Số 7 Đường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 0383 848 810 Fax: 0383 560 040
- Ý kiến của Kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kiểm toán nêu các ý kiến ngoại trừ:

- Trong kỳ Công ty ghi nhận doanh thu từ hoạt động đầu tư xây dựng tài sản tự thực hiện là 5.581.047.273 đồng, giảm trừ doanh thu là 768.010.000 đồng, doanh

thu thuần là 4.813.037.273 đồng, giá vốn là 3.214.850.921 đồng, lợi nhuận gộp tương ứng là 1.598.186.352 đồng, Công ty đã xuất hóa đơn kê khai GTGT đầu ra với số tiền 558.104.727 đồng nhưng chưa kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào;

- Công ty tách riêng lợi nhuận hoạt động xây lắp và các hoạt động khác (ngoài hoạt động cung cấp nước sạch) để tính thuế TNDN và phân phối lợi nhuận sau thuế vào quỹ khen thưởng phúc lợi dù kết quả kinh doanh sau khi bù trừ tất cả các hoạt động bị lỗ và chưa thông qua đại hội đồng cổ đông.

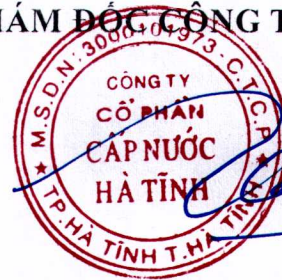
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán được nộp cho UBCKNN, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải đầy đủ tại Website: www.capnuochatinh.vn.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT,

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Võ Ngọc Vinh